

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

**6 THÁNG ĐẦU CỦA NĂM TÀI CHÍNH
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2011**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SONADEZI LONG THÀNH**

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 đã được soát xét.

Khái quát về Công ty

Công ty cổ phần Sonadezi Long Thành được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000058 đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 8 năm 2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi kinh doanh như sau:

- Đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 30 tháng 3 năm 2005, lần thứ 4 ngày 14 tháng 11 năm 2007 và lần thứ 9 ngày 19 tháng 5 năm 2010 về việc tăng vốn điều lệ.
- Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 20 tháng 02 năm 2006 về việc sáp nhập Công ty cổ phần địa ốc Sonadezi vào Công ty cổ phần Sonadezi Long Thành.
- Đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 06 tháng 9 năm 2006 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật.
- Đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 11 tháng 3 năm 2009, lần thứ 8 ngày 04 tháng 02 năm 2010 và lần thứ 10 ngày 12 tháng 5 năm 2011 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- Đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 29 tháng 5 năm 2009 và lần thứ 7 ngày 19 tháng 6 năm 2009 về việc thay đổi thành viên Hội đồng quản trị và thay đổi người đại diện theo pháp luật.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Cổ đông	Vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)
Các cổ đông sáng lập		
Công ty phát triển Khu công nghiệp Biên Hòa (nay là Tổng Công ty phát triển Khu công nghiệp)	137.012.000.000	68,51
Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	102.380.000.000	51,19
Công ty TNHH một thành viên điện lực Đồng Nai	10.656.000.000	5,33
Quỹ đầu tư phát triển Đồng Nai	12.654.000.000	6,33
Các cổ đông khác		
Quỹ đầu tư phát triển Đồng Nai	11.322.000.000	5,66
Cộng	62.988.000.000	31,49
Cộng	200.000.000.000	100,00

Cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo Quyết định số 91/QĐ-SGDHCM ngày 15 tháng 8 năm 2008 của Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và chính thức giao dịch từ ngày 09 tháng 9 năm 2008.

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
Điện thoại : (061) 3514 496
Fax : (061) 3514 492
Mã số thuế : 3 6 0 0 6 4 9 5 3 9

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Sàn giao dịch bất động sản Sonadezi Long Thành	Đường số 1, KCN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

Hoạt động của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất: Dịch vụ môi giới bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, tư vấn bất động sản, đấu giá bất động sản, quảng cáo bất động sản, quản lý bất động sản	6820
2.	Kho bãi và lưu giữ hàng hoá	5210
3.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
4.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề: Kinh doanh khu vui chơi giải trí	9321
5.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
6.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
7.	Tái chế phế liệu	3830
8.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
9.	Thu gom rác thải độc hại	3812
10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: thiết kế kiến trúc công trình công nghiệp và dân dụng, thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; thiết kế xây dựng công trình kỹ thuật đô thị.	7110
11.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
12.	Xây dựng nhà các loại	4100
13.	Phá dỡ	4311
14.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
15.	Đại lý du lịch	7911
16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
17.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan: Bán buôn xăng, dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng	4661
18.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
19.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
20.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
21.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
22.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Xây dựng công trình công ích	4220
25.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
26.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày: Kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ	5510
29.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
30.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
31.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
32.	Điều hành tua du lịch	7912

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 37).

Trong kỳ, Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2010 theo Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên ngày 27 tháng 4 năm 2011 và trích lập các quỹ của năm 2010 như sau:

- Chia cổ tức đợt 2 năm 2010	: 20.000.000.000 VND
- Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi	: 3.950.264.857 VND
- Trích quỹ dự phòng tài chính	: 2.821.617.755 VND
- Trích quỹ đầu tư phát triển	: 19.751.324.288 VND

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 30 tháng 6 năm 2010 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý trong kỳ của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Văn Tuấn	Chủ tịch	25 tháng 4 năm 2009	-
Ông Khương Văn Quá	Phó Chủ tịch	17 tháng 3 năm 2006	27 tháng 4 năm 2011
Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Chủ tịch	27 tháng 4 năm 2011	-
	Ủy viên	17 tháng 3 năm 2006	27 tháng 4 năm 2011
Ông Nguyễn Văn Thắng	Ủy viên	25 tháng 4 năm 2009	-
Ông Lưu Phước Dũng	Ủy viên	27 tháng 4 năm 2010	-
Ông Phạm Anh Tuấn	Ủy viên	24 tháng 4 năm 2010	-
Bà Huỳnh Hoàng Oanh	Ủy viên	15 tháng 10 năm 2010	-
Ông Đỗ Xuân Tâm	Ủy viên	27 tháng 4 năm 2011	-

04744

ĐONG T

NHIỆM H

M TOÁN L

Ư VĂ

TP.HÓ

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Phạm Thị Hồng	Trưởng ban	17 tháng 3 năm 2006	27 tháng 4 năm 2011
Ông Bùi Long Sơn	Trưởng ban	27 tháng 4 năm 2011	-
Ông Trịnh Thanh Nhàn	Thành viên	17 tháng 3 năm 2006	27 tháng 4 năm 2011
Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Thành viên	27 tháng 4 năm 2011	-
Bà Nguyễn Thị Thu Vân	Thành viên	17 tháng 3 năm 2006	-

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Văn Tuấn	Tổng Giám đốc	16 tháng 3 năm 2009	-
Bà Huỳnh Hoàng Oanh	Phó Tổng Giám đốc	01 tháng 5 năm 2009	-
Ông Phạm Anh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	01 tháng 5 năm 2009	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã được chỉ định soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011.

Xác nhận của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các Chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính giữa niên độ;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính giữa niên độ; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính giữa niên độ được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



NGUYỄN VĂN TUẤN
Tổng Giám đốc

Ngày 15 tháng 8 năm 2011





Số: 0764/2011/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT
VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ 6 THÁNG ĐẦU
CỦA NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2011
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

KÍNH GỬI: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 của Công ty cổ phần Sonadezi Long Thành gồm: Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, được lập ngày 01 tháng 8 năm 2011, từ trang 07 đến trang 37 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra Báo cáo nhận xét về Báo cáo tài chính giữa niên độ này trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam về công tác soát xét. Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ không còn chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)



Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: D.0100/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 8 năm 2011



Võ Thành Công - Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1033/KTV

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BẢNG CÂN ĐÓI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2011

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		383.710.645.065	340.611.668.557
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	146.451.820.691	82.353.630.467
1. Tiền	111		16.410.893.371	14.206.630.467
2. Các khoản tương đương tiền	112		130.040.927.320	68.147.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		125.140.000.000	182.076.760.000
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	125.140.000.000	182.076.760.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu	130		36.721.811.182	29.077.176.847
1. Phải thu của khách hàng	131	V.3	18.945.467.567	21.964.883.322
2. Trả trước cho người bán	132	V.4	13.860.220.639	4.148.380.108
3. Phải thu nội bộ	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	138	V.5	3.916.122.976	2.963.913.417
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		72.574.394.354	46.292.124.951
1. Hàng tồn kho	141	V.6	72.574.394.354	46.292.124.951
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.822.618.838	811.976.292
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	1.292.721.823	757.169.292
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.409.297.015	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158		120.600.000	54.807.000



CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		450.083.197.114	459.424.587.242
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		20.027.610.000	30.426.150.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	V.8	20.027.610.000	30.426.150.000
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		187.190.140.526	195.992.288.820
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	146.985.774.371	157.260.324.259
<i>Nguyên giá</i>	222		271.041.571.051	271.175.158.807
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(124.055.796.680)	(113.914.834.548)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	18.971.363.093	20.164.711.093
<i>Nguyên giá</i>	228		114.772.723.574	114.772.723.574
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(95.801.360.481)	(94.608.012.481)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.11	21.233.003.062	18.567.253.468
III. Bất động sản đầu tư	240	V.12	81.106.032.745	71.226.968.382
<i>Nguyên giá</i>	241		104.089.135.240	88.319.119.877
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		(22.983.102.495)	(17.092.151.495)
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		160.036.400.000	160.036.400.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.13	24.500.000.000	24.500.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.14	135.536.400.000	135.536.400.000
4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		1.723.013.843	1.742.780.040
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.15	1.723.013.843	1.742.780.040
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		833.793.842.179	800.036.255.799

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bảng cân đối kê toán giữa niên độ (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		342.761.726.012	310.461.819.585
I. Nợ ngắn hạn	310		121.855.640.890	140.637.631.690
1. Vay và nợ ngắn hạn	311		-	-
2. Phải trả người bán	312	V.16	9.839.194.670	15.132.113.239
3. Người mua trả tiền trước	313		38.679.848	227.844.375
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.17	4.192.341.796	10.980.093.521
5. Phải trả người lao động	315	V.18	141.026.380	1.949.705.009
6. Chi phí phải trả	316	V.19	96.687.993.066	104.315.329.642
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.20	5.508.201.959	4.252.962.920
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.21	5.448.203.171	3.779.582.984
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	320		220.906.085.122	169.824.187.895
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.22	9.785.244.163	9.548.258.467
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	V.23	162.396.328	165.976.328
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338	V.24	210.958.444.631	160.109.953.100
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		491.032.116.167	489.574.436.214
I. Vốn chủ sở hữu	410		491.032.116.167	489.574.436.214
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.25	200.000.000.000	200.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.25	4.000.619.235	4.000.619.235
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.25	37.311.514.496	17.560.190.208
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.25	16.666.293.310	13.844.675.555
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.25	233.053.689.126	254.168.951.216
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		833.793.842.179	800.036.255.799

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại: Dollar Mỹ (USD)		16.793,04	3.432.211,79
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Đồng Nai, ngày 01 tháng 8 năm 2011


NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG
Người lập biểu


PHAN THÙY ĐOAN
Kế toán trưởng


NGUYỄN VĂN TUẤN
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

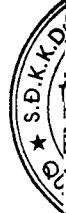
(Dạng đầy đủ)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	47.226.611.344	40.351.467.248
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	03	VI.1	2.623.629.772	1.303.636.364
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	44.602.981.572	39.047.830.884
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	34.259.354.055	30.176.334.576
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		10.343.627.517	8.871.496.308
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	26.684.580.623	21.301.337.777
7. Chi phí tài chính	22		971.471	85.849.205
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	24	VI.4	332.937.402	292.255.818
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	5.788.087.813	5.449.171.324
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		30.906.211.454	24.345.557.738
11. Thu nhập khác	31	VI.6	130.649.531	289.620.773
12. Chi phí khác	32		35.990.000	31.886.000
13. Lợi nhuận khác	40		94.659.531	257.734.773
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		31.000.870.985	24.603.292.511
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.17	5.592.926.175	4.820.559.661
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>25.407.944.810</u>	<u>19.782.732.850</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	<u>1.270</u>	<u>989</u>

Đồng Nai, ngày 01 tháng 8 năm 2011



NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG
Người lập biểu

PHAN THÙY ĐOAN
Kế toán trưởng

NGUYỄN VĂN TUẤN
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BÁO CÁO LUU CHUYỀN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ

(Theo phương pháp gián tiếp)

(Dạng đầy đủ)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		31.000.870.985	24.603.292.511
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.9, 10, 12	9.920.785.556	7.063.928.753
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(21.006.406.940)	(15.803.408.759)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		19.915.249.601	15.863.812.505
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		559.772.650	9.252.432.181
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(25.861.455.828)	(4.646.519.488)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		50.450.081.261	18.509.372.742
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(632.478.710)	(837.621.117)
- Tiền lãi vay đã trả	13		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.17	(12.082.192.235)	(57.920.784.998)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		1.884.361.696	632.136.000
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16		(2.331.644.670)	(2.380.978.500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		31.901.693.765	(21.528.150.675)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(27.762.013.481)	(13.478.646.165)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(110.000.000.000)	(75.049.600.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		166.936.760.000	96.380.640.000
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5, VI.3	21.725.449.940	16.408.195.759
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		50.900.196.459	24.260.589.594

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

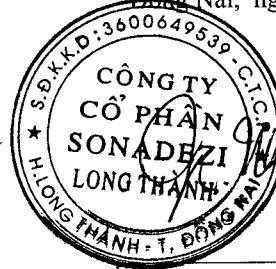
BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		-	-
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.20, 25	(18.703.700.000)	(10.028.875.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(18.703.700.000)	(10.028.875.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		64.098.190.224	(7.296.436.081)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	82.353.630.467	136.890.309.509
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	146.451.820.691	129.593.873.428

Đồng Nai, ngày 01 tháng 8 năm 2011



NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG
Người lập biểu

PHAN THÙY ĐOAN
Kế toán trưởng

NGUYỄN VĂN TUẤN
Tổng Giám đốc

0474
ÔNG
NHIỆM
M TO
TƯ V
TP.H

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn : Công ty cổ phần.

2. Linh vực kinh doanh : Dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh :

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất: Dịch vụ môi giới bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, tư vấn bất động sản, đấu giá bất động sản, quảng cáo bất động sản, quản lý bất động sản	6820
2.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
3.	Lắp đặt hệ thống cáp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322
4.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề: Kinh doanh khu vui chơi giải trí	9321
5.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
6.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
7.	Tái chế phế liệu	3830
8.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
9.	Thu gom rác thải độc hại	3812
10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: thiết kế kiến trúc công trình công nghiệp và dân dụng; thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; thiết kế xây dựng công trình kỹ thuật đô thị.	7110
11.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
12.	Xây dựng nhà các loại	4100
13.	Phá dỡ	4311
14.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
15.	Đại lý du lịch	7911
16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
17.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan: Bán buôn xăng, dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng	4661
18.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
19.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
20.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc di thuê	6810
21.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
22.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Xây dựng công trình công ích	4220
25.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
26.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày: Kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ	5510
29.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
30.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
31.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
32.	Điều hành tua du lịch	7912

TY
HỮU H
ẤN VÀ
ẤN
CH

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

4. Nhân viên

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2011 Công ty có 99 nhân viên đang làm việc (tại ngày 31 tháng 12 năm 2010 là 96 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 là năm tài chính thứ tám của Công ty.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính giữa niên độ.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty sử dụng hình thức kế toán chứng từ ghi sổ.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.



CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí xây dựng và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 25
Máy móc thiết bị	03 – 12
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 07
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 04
Tài sản cố định khác	04

6. Tài sản thuê hoạt động

Công ty là bên cho thuê

Doanh thu cho thuê hoạt động được phân bổ đều hàng năm trong suốt thời gian cho thuê. Chi phí trực tiếp ban đầu để tạo ra doanh thu từ nghiệp vụ cho thuê hoạt động được ghi nhận ngay vào chi phí khi phát sinh hoặc phân bổ dần vào chi phí trong suốt thời hạn cho thuê phù hợp với việc ghi nhận doanh thu cho thuê hoạt động.

Công ty là bên đi thuê

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

7. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất, nhà, một phần của nhà hoặc cơ sở hạ tầng thuộc sở hữu của Công ty hay thuê tài chính được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá. Bất động sản đầu tư được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh đều được hạch toán vào thu nhập hay chi phí.

Bất động sản đầu tư được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của bất động sản đầu tư được công bố tại thuyết minh số IV.5.

8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,... Quyền sử dụng đất được khấu hao trong 15 năm.

Phần mềm máy tính

Giá mua của phần mềm máy tính mà không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 5 năm.

9. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán và công ty liên kết được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá đang hạch toán trên sổ sách. Dự phòng tồn thắt cho các khoản đầu tư tài chính vào các tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập tương ứng với tỷ lệ góp vốn của Công ty trong các tổ chức kinh tế này.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

10. Chi phí trả trước dài hạn

Chi phí trả trước dài hạn bao gồm Chi phí trả trước kinh doanh đất và chi phí trả trước dài hạn khác được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

11. Các khoản phải trả thương mại và phải trả khác

Các khoản phải trả thương mại và các khoản phải trả khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

12. Chi phí phải trả

Chi phí đầu tư cho Khu công nghiệp Long Thành trích trước tương ứng với phần doanh thu cho thuê đất đã ghi nhận các năm trước. Chi phí đầu tư được trích trước căn cứ vào diện tích cho thuê và đơn giá tạm tính là 158.341 VND/m².

13. Trích lập quỹ dự phòng trợ mát việc làm và bảo hiểm thất nghiệp

Quỹ dự phòng trợ mát việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động có thời gian làm việc từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 tại Công ty. Mức trích quỹ dự phòng trợ mát việc làm là 3% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí theo hướng dẫn tại Thông tư 82/2003/TT-BTC ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Bộ Tài chính. Trường hợp quỹ dự phòng trợ mát việc làm không đủ để chi trả cấp cho người lao động thôi việc trong năm thì phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí.

Theo Luật bảo hiểm xã hội, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 người sử dụng lao động phải đóng quỹ Bảo hiểm thất nghiệp do cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý với tỷ lệ 1% của mức thấp hơn giữa lương cơ bản của người lao động hoặc 20 lần mức lương tối thiểu chung được Chính phủ qui định trong từng thời kỳ. Với việc áp dụng chế độ bảo hiểm thất nghiệp người sử dụng lao động không phải trích lập dự phòng trợ mát việc làm cho thời gian làm việc của người lao động từ ngày 01 tháng 01 năm 2009. Tuy nhiên trợ cấp thôi việc trả cho người lao động đủ điều kiện cho thời gian làm việc trước ngày 01 tháng 01 năm 2009 là mức lương bình quân trong vòng sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc.

14. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu quỹ.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty.

15. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

AL020
CÔNG
RÁCH NH
KIỂM
TÙ
VTP

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

17. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được qui đổi theo tỷ giá tại ngày cuối năm.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong năm.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2010 : 18.932 VND/USD

30/06/2011 : 20.618 VND/USD

18. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu cũng như quyền quản lý hàng hóa, thành phẩm đó được chuyển giao cho người mua, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo.

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động

Nguyên tắc ghi nhận doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được trình bày ở thuyết minh số IV.6.

Doanh thu chuyển quyền sử dụng đất

Doanh thu chuyển quyền sử dụng đất của lô đất đã xây dựng cơ sở hạ tầng được ghi nhận khi đã hoàn thành công tác xây dựng cơ sở hạ tầng và lô đất đã được bàn giao cho khách hàng.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

17448
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN
THƯƠNG MẠI
VÀ DỊCH VỤ
TOÀN VIỆT

HỒ CỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Cỗ tức và lợi nhuận được chia

Cỗ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cỗ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cỗ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

19. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

20. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.1.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KÉ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Tiền mặt	5.097.454	1.803.826
Tiền gửi ngân hàng	16.405.795.917	14.204.826.641
Các khoản tương đương tiền	130.040.927.320	68.147.000.000
<i>Tiền gửi có kỳ hạn từ 3 tháng trở xuống</i>		
Cộng	146.451.820.691	82.353.630.467

2. Đầu tư ngắn hạn

Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn trên 3 tháng đến 1 năm.

3. Phải thu khách hàng

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Phải thu tiền đất thô	29.995.559	
Phải thu phí xử lý nước thải	1.393.026.908	
Phải thu phí quản lý	283.784.570	102.546.786
Phải thu tiền nước	1.507.962.435	312.415.560
Phải thu tiền cho thuê nhà xưởng	718.502.400	451.556.976
Phải thu tiền cho thuê tài sản		
Phải thu kinh doanh nhà	1.980.000.000	1.760.000.000
Phải thu tiền đất – nhà liên kết	13.031.324.000	19.333.324.000
Phải thu dịch vụ khác	871.695	5.040.000
Cộng	18.945.467.567	21.964.883.322

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

4. Trả trước cho người bán

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Üng trước tiền cho hoạt động xây dựng	3.743.127.139	4.097.380.108
Trả trước cho nhà cung cấp khác	10.117.093.500	51.000.000
Cộng	13.860.220.639	4.148.380.108

5. Các khoản phải thu khác

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Lãi tiền gửi ngân hàng dự thu	2.009.982.000	2.729.025.000
Phải thu lại tiền bồi thường	1.483.320.000	-
Phải thu khác	422.820.976	234.888.417
Cộng	3.916.122.976	2.963.913.417

6. Hàng tồn kho

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	56.461.129.055	30.124.859.652
Thành phẩm	16.105.365.299	16.105.365.299
Hàng hóa	7.900.000	7.900.000
Công cụ, dụng cụ	-	54.000.000
Cộng	72.574.394.354	46.292.124.951

7. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh tăng trong kỳ	Kết chuyển vào chi phí trong kỳ	Số cuối kỳ
Công cụ, dụng cụ	40.978.000	101.256.000	(50.846.000)	91.388.000
Chi phí kinh doanh đất khu công nghiệp Long Thành	-	1.018.535.796	(467.804.000)	550.731.796
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	716.191.292	284.008.555	(349.597.820)	650.602.027
Cộng	757.169.292	1.403.800.351	(868.247.820)	1.292.721.823

8. Phải thu dài hạn của khách hàng

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Phải thu kinh doanh nhà	7.051.600.000	11.432.600.000
Phải thu kinh doanh đất nền	12.976.010.000	18.993.550.000
Cộng	20.027.610.000	30.426.150.000

9. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản cố định khác	Cộng
Nguyên giá						
Số đầu năm	258.327.818.720	6.847.660.801	1.911.211.091	3.713.914.146	374.554.049	271.175.158.807
Tăng trong kỳ	4.812.742.892	-	610.794.545	14.835.000	-	5.438.372.437
Mua sắm mới	-	-	610.794.545	14.835.000	-	625.629.545
<i>Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</i>	<i>418.780.142</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>418.780.142</i>
<i>Bất động sản chuyển sang</i>	<i>4.393.962.750</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>4.393.962.750</i>
Giảm trong kỳ	(5.571.960.193)	-	-	-	-	(5.571.960.193)
<i>Thanh lý, nhượng bán</i>	<i>(540.456.274)</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>(540.456.274)</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
 BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản cố định khác	Cộng
<i>Chuyển sang bất động sản đầu tư</i>	(4.830.243.919)	-	-	-	-	(4.830.243.919)
<i>Giảm khác</i>	(201.260.000)					(201.260.000)
Số cuối kỳ	257.568.601.419	6.847.660.801	2.522.005.636	3.728.749.146	374.554.049	271.041.571.051
<i>Trong đó:</i>						
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	7.909.858.996	24.981.818		1.654.977.815	374.554.049	9.964.372.678
Giá trị hao mòn						
Số đầu năm	107.691.756.272	1.877.710.627	1.563.583.785	2.407.229.815	374.554.049	113.914.834.548
Khấu hao trong kỳ	9.428.136.114	319.983.818	169.964.000	194.219.200	-	10.112.303.132
Bất động sản đầu tư chuyển sang	351.520.000	-	-	-	-	351.520.000
Thanh lý, nhượng bán	(121.601.000)	-	-	-	-	(121.601.000)
Giảm khác	(201.260.000)	-	-	-	-	(201.260.000)
Số cuối kỳ	117.148.551.386	2.197.694.445	1.733.547.785	2.601.449.015	374.554.049	124.055.796.680
Giá trị còn lại						
Số đầu năm	150.636.062.448	4.969.950.174	347.627.306	1.306.684.331	-	157.260.324.259
Số cuối kỳ	140.420.050.033	4.649.966.356	788.457.851	1.127.300.131	-	146.985.774.371
<i>Trong đó:</i>						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

Khấu hao kết chuyển vào chi phí trong kỳ là 3.318.742.316 VND.

10. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy vi tính	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	114.106.477.845	666.245.729	114.772.723.574
Số cuối kỳ	114.106.477.845	666.245.729	114.772.723.574
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	-	-

Giá trị hao mòn

Số đầu năm	94.345.724.481	262.288.000	94.608.012.481
Khấu hao trong kỳ	1.126.724.000	66.624.000	1.193.348.000
Số cuối kỳ	95.472.448.481	328.912.000	95.801.360.481

Giá trị còn lại

Số đầu năm	19.760.753.364	403.957.729	20.164.711.093
Số cuối kỳ	18.634.029.364	337.333.729	18.971.363.093

Trong đó:

Tạm thời chưa sử dụng

Đang chờ thanh lý

Khấu hao kết chuyển vào chi phí trong kỳ là 359.572.240 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Thông tin về biến động chi phí xây dựng cơ bản dở dang được trình bày ở Phụ lục 1 đính kèm.

12. Tăng, giảm bất động sản đầu tư

	Nhà cửa vật kiến trúc
Nguyên giá	
Số đầu năm	88.319.119.877
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	15.335.692.495
Chuyển từ tài sản cố định hữu hình	4.830.243.919
Chuyển sang tài sản cố định hữu hình	(4.393.962.750)
Kết chuyển khác	(1.958.301)
Số cuối kỳ	104.089.135.240
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	17.092.151.495
Khấu hao trong kỳ	6.242.471.000
Chuyển sang khấu hao tài sản cố định hữu hình	(351.520.000)
Số cuối kỳ	22.983.102.495
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	71.226.968.382
Số cuối kỳ	81.106.032.745

13. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

Công ty nắm giữ 700.000 cổ phiếu tương đương 22% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Sonadezi An Bình.

14. Đầu tư dài hạn khác

Đầu tư mua cổ phiếu các Công ty sau:

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty cổ phần dịch vụ				
Sonadezi	250.000	2.500.000.000	250.000	2.500.000.000
Công ty cổ phần Sonadezi				
Châu Đức	7.000.000	70.000.000.000	7.000.000	70.000.000.000
Công ty cổ phần Sonadezi				
Long Bình	2.521.456	63.036.400.000	2.521.456	63.036.400.000
Cộng	135.536.400.000		135.536.400.000	

15. Chi phí trả trước dài hạn

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh tăng trong kỳ	Tăng khác	Kết chuyển vào chi phí trong kỳ	Kết chuyển khác	Số cuối kỳ
	Số đầu năm	Tăng khác	Kết chuyển khác	Số cuối kỳ		
Chi phí trả trước kinh doanh nhà	-	200.093.960	-	(50.023.490)	-	150.070.470
Chi phí trả trước kinh doanh đất	1.663.569.012	295.389.709	19.448.000	(349.756.000)	(116.692.376)	1.511.958.345
Chi phí trả trước dài hạn khác	79.211.028	-	-	(18.226.000)	-	60.985.028
Cộng	1.742.780.040	495.483.669	19.448.000	(418.005.490)	(116.692.376)	1.723.013.843

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

16. Phải trả người bán

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Phải trả nhà cung cấp xây dựng công trình	5.945.006.189	15.132.113.239
Các nhà cung cấp khác	3.894.188.481	-
Cộng	9.839.194.670	15.132.113.239

17. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	Số cuối kỳ
Thuế GTGT hàng bán nội địa	722.479.451	4.743.909.836	(5.466.389.287)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	10.143.238.395	5.592.926.175	(11.918.195.724)	3.817.968.846
Thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp cho số tiền nhận trước từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản	77.925.275	187.932.559	(163.996.511)	101.861.323
Thuế thu nhập cá nhân	36.450.400	588.464.377	(352.403.150)	272.511.627
Thuế nhà đất	-	15.369.718.310	(15.369.718.310)	-
Các loại thuế khác	-	61.580.494	(61.580.494)	-
Cộng	10.980.093.521	26.544.531.751	(33.332.283.476)	4.192.341.796

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng cho từng hoạt động như sau:

- Cho thuê đất, thuê nhà, phí quản lý đối với các doanh nghiệp chế xuất 0%
- Cung cấp nước 5%
- Cho thuê đất, thuê nhà, phí quản lý, bán nhà 10%

Kể từ tháng 4 năm 2011 hoạt động xử lý nước thải cho các công ty trong khu công nghiệp của Công ty thuộc diện không chịu thuế giá trị gia tăng theo Công văn số 1801/CT-TTHT ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 10% trên thu nhập chịu thuế trong 15 năm kể từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 4 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi và giảm 50% trong 7 năm tiếp theo đối với thu nhập từ đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp. Năm 2004 là năm đầu tiên Công ty kinh doanh có lãi.

Thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25%.

448
CÔNG TY
MÃ HỮU
DÂN VĂN
VĂN
SỐ CH

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ được dự tính như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	31.000.870.985	24.603.292.511
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	78.440.000	113.630.000
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	31.079.310.985	24.716.922.511
Thu nhập được miễn thuế	(5.990.372.200)	(4.265.662.880)
Thu nhập tính thuế	25.088.938.785	20.451.259.631
- Thu nhập từ hoạt động kinh doanh dịch vụ hạ tầng khu công nghiệp	3.396.542.608	1.461.276.234
- Thu nhập từ hoạt động kinh doanh địa ốc, hoạt động khác	21.692.396.177	18.989.983.397
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	25%
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông</i>	6.272.234.696	5.112.814.908
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp chênh lệch do áp dụng thuế suất khác thuế suất phổ thông</i>	<i>(509.481.391)</i>	<i>(219.191.435)</i>
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm</i>	<i>(169.827.130)</i>	<i>(73.063.812)</i>
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	5.592.926.175	4.820.559.661

Thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp cho số tiền nhận trước từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản

Công ty phải tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 2% trên số tiền nhận trước từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo qui định tại Thông tư 130/2008/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính. Công ty sẽ quyết toán lại số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp cho hoạt động này khi bàn giao bất động sản.

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 4.810.951 m² đất đang sử dụng với mức 160VND/m²/năm theo Hợp đồng thuê đất số 12 HD/TĐ ngày 12 tháng 01 năm 2004 và Quyết định số 5219/QĐ.UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 29 tháng 5 năm 2006

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.



18. Phải trả người lao động

Tiền lương còn phải trả người lao động.

19. Chi phí phải trả

Chi phí đầu tư cho hoạt động kinh doanh đất

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
 BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

20. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	44.025.080	81.367.741
Cỗ túc còn phải trả	1.346.400.000	50.100.000
Chi phí đèn bù đất còn phải trả	3.280.379.051	3.280.379.051
Các khoản phải trả khác	837.397.828	841.116.128
Cộng	5.508.201.959	4.252.962.920

21. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong kỳ	Số cuối kỳ
Quỹ khen thưởng	2.423.621.318	2.821.617.755	(1.391.300.000)	3.853.939.073
Quỹ phúc lợi	1.355.961.666	1.128.647.102	(890.344.670)	1.594.264.098
Cộng	3.779.582.984	3.950.264.857	(2.281.644.670)	5.448.203.171

22. Phải trả dài hạn khác

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Nhận ký quỹ cho thuê nhà	731.720.000	731.720.000
Nhận ký quỹ cho thuê nhà xưởng	8.549.524.163	8.202.538.467
Nhận ký quỹ mua nền đất	504.000.000	614.000.000
Cộng	9.785.244.163	9.548.258.467

23. Dự phòng trợ cấp mất việc làm

	Kỳ này	Kỳ trước
Số đầu năm	165.976.328	146.585.000
Số trích lập trong kỳ	-	-
Số chi trong kỳ	(3.580.000)	(7.472.000)
Số cuối kỳ	162.396.328	139.113.000

24. Doanh thu chưa thực hiện

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Doanh thu cho thuê đất	189.817.506.155	148.326.442.018
Doanh thu kinh doanh nhà	5.225.921.728	5.225.921.728
Doanh thu kinh doanh nền đất chưa thực hiện	15.915.016.748	6.518.389.354
Doanh thu cho thuê phòng	-	39.200.000
Cộng	210.958.444.631	160.109.953.100

25. Vốn chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 2 đính kèm.

Cỗ túc	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Cỗ túc năm trước chi bằng tiền	18.703.700.000	10.055.130.000
Tạm ứng cỗ túc năm nay	-	19.949.900.000
Cộng	18.703.700.000	30.005.030.000



CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Cổ phiếu

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	20.000.000	20.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	20.000.000	20.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	20.000.000	20.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	20.000.000	20.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	20.000.000	20.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 VND

Mục đích trích lập các quỹ

- Quỹ đầu tư phát triển được dùng để mở rộng hoạt động kinh doanh hoặc đầu tư theo chiều sâu.
- Quỹ dự phòng tài chính được dùng để bù đắp những tổn thất, thiệt hại xảy ra trong quá trình kinh doanh hoặc các trường hợp bất khả kháng, ngoài dự kiến như thiên tai, hỏa hoạn,....

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	47.226.611.344	40.351.467.248
- Doanh thu cho thuê đất, phí quản lý	13.443.502.723	9.426.574.232
- Doanh thu kinh doanh nhà	3.981.627.688	4.058.866.766
- Doanh thu kinh doanh nước	13.620.708.100	11.999.324.805
- Doanh thu kinh doanh xử lý nước thải	10.982.052.167	9.128.372.619
- Doanh thu cho thuê nhà xưởng	5.156.720.666	5.696.328.826
- Doanh thu khác	42.000.000	42.000.000
Các khoản giảm trừ doanh thu:	(2.623.629.772)	(1.303.636.364)
- Hàng bán bị trả lại		
Doanh thu thuần	44.602.981.572	39.047.830.884
Trong đó:		
- Doanh thu cho thuê đất, phí quản lý	13.443.502.723	9.426.574.232
- Doanh thu kinh doanh nhà	3.609.809.506	2.755.230.402
- Doanh thu kinh doanh nền đất	(2.251.811.590)	-
- Doanh thu kinh doanh nước	13.620.708.100	11.999.324.805
- Doanh thu kinh doanh xử lý nước thải	10.982.052.167	9.128.372.619
- Doanh thu cho thuê nhà xưởng	5.156.720.666	5.696.328.826
- Doanh thu khác	42.000.000	42.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

2. Giá vốn hàng bán

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Giá vốn cho thuê đất, phí quản lý (*)	7.743.703.157	6.537.439.728
Giá vốn kinh doanh nhà	681.715.226	1.225.795.515
Giá vốn kinh doanh nước	11.898.392.000	11.153.320.000
Giá vốn kinh doanh xử lý nước thải	8.572.994.778	8.004.470.308
Giá vốn cho thuê nhà xưởng	5.256.032.000	3.248.585.285
Giá vốn cho thuê tài sản	100.630.000	-
Giá vốn khác	5.886.894	6.723.740
Cộng	34.259.354.055	30.176.334.576

(*) Dự án cho thuê đất tại khu công nghiệp Long Thành vẫn đang trong giai đoạn đầu tư và tái đầu tư do đó giá vốn hoạt động cho thuê đất ghi nhận trong kỳ có thể thay đổi do ảnh hưởng của chi phí thực tế phát sinh trong tương lai.

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	261.715.819	235.029.018
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	15.016.034.740	11.537.745.879
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	5.416.457.864	5.262.900.000
Cổ tức, lợi nhuận được chia	5.990.372.200	4.265.662.880
Cộng	26.684.580.623	21.301.337.777

4. Chi phí bán hàng

Chủ yếu là chi phí dịch vụ mua ngoài.

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên quản lý	2.660.412.967	2.408.399.298
Chi phí dụng cụ, vật liệu quản lý	560.616.472	375.859.882
Chi phí khấu hao TSCĐ	845.274.543	962.476.623
Chi phí dịch vụ mua ngoài	550.910.712	328.316.227
Chi phí bằng tiền khác	1.170.873.119	1.374.119.294
Cộng	5.788.087.813	5.449.171.324

6. Thu nhập khác

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tiền thu phạt khách hàng	35.989.531	210.141.483
Tiền thu bán hồ sơ mời thầu	-	25.000.000
Thu nhập khác	94.660.000	54.479.290
Cộng	130.649.531	289.620.773

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	25.407.944.810	19.782.732.850
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	25.407.944.810	19.782.732.850
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	<u>20.000.000</u>	<u>20.000.000</u>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<u>1.270</u>	<u>989</u>

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ được tính như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	20.000.000	10.000.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 31 tháng 3 năm 2010 từ thặng dư vốn cổ phần	-	1.105.400
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 31 tháng 3 năm 2010 từ quỹ đầu tư phát triển	-	8.811.723
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 31 tháng 3 năm 2010 từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-	82.877
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	<u>20.000.000</u>	<u>20.000.000</u>

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch với các bên liên quan

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và kế toán trưởng. Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tiền lương	713.447.000	551.589.000
Tiền thưởng	317.200.000	479.300.000
Thu nhập khác	<u>107.000.000</u>	<u>74.000.000</u>
Cộng	<u>1.137.647.000</u>	<u>1.104.889.000</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Tổng Công ty phát triển Khu công nghiệp	Công ty mẹ
Công ty cổ phần Sonadezi An Bình	Công ty liên kết với Công ty
Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức	Công ty liên kết với Tổng Công ty phát triển Khu công nghiệp
Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi	Công ty liên kết với Tổng Công ty phát triển Khu công nghiệp
Công ty cổ phần Sonadezi Long Bình	Công ty con của Tổng Công ty phát triển Khu công nghiệp
Công ty TNHH MTV xây dựng cấp nước Đồng Nai	Công ty con của Công ty mẹ

Các nghiệp vụ phát sinh trong kỳ giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Công ty cổ phần Sonadezi An Bình		
Phải trả tiền xây dựng công trình	15.457.154.591	2.771.502.971
Phải thu cung cấp dịch vụ	98.359.500	87.833.729
Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi		
Phải thu cung cấp dịch vụ	5.513.448.208	9.185.009.619
Phải trả tiền lập báo cáo giám sát	249.101.600	-
Phải trả tiền xử lý nước thải	8.946.090.746	-
Phải trả phí bảo vệ	15.400.000	-

Giá trị dịch vụ cung cấp giữa các bên liên quan đã bao gồm thuế giá tăng.

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty cổ phần Sonadezi An Bình		
Phải thu tiền bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.330.875	4.600.050
Phải thu tiền phí quản lý	14.044.998	-
Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức		
Trả trước tiền tư vấn giám sát	52.000.000	52.000.000
Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi		
Trả trước tiền lập báo cáo giám sát	4.970.000	110.000.000
Phải thu tiền bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.676.750	-
Công ty TNHH MTV xây dựng cấp nước Đồng Nai		
Ứng trước tiền cung cấp dịch vụ	10.000.000.000	-
Công nợ phải thu	10.090.022.623	166.600.050

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<i>Công ty cổ phần Sonadezi An Bình</i>		
Phải trả tiền xây dựng	1.509.818.689	10.112.476.192
Phải trả nhận trước bán hàng và cung cấp dịch vụ	82.282.460	-
<i>Công ty cổ phần dịch vụ Sonadezi</i>		
Phải trả tiền xử lý nước thải	3.807.259.040	-
Phải trả phí bảo vệ KDC Trảng Bom	15.400.000	-
Cộng nợ phải trả	5.414.760.189	10.112.476.192

Giá hàng hóa và dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa và dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp.
- Lĩnh vực kinh doanh nhà, nền đất
- Lĩnh vực kinh doanh nước.
- Lĩnh vực cho thuê nhà xưởng.

Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty được thể hiện ở Phụ lục 3 đính kèm.

Khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Thuê hoạt động

Công ty thuê đất đối với các diện tích đang sử dụng dưới hình thức thuê hoạt động. Công ty phải trả tiền thuê 4.810.951 m² đất với giá 160 VND/ m²/năm theo Hợp đồng thuê đất của Sở tài nguyên môi trường số 12/HĐ/TĐ ngày 12 tháng 01 năm 2004 trong thời gian 50 năm kể từ ngày 30 tháng 12 năm 2003.

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động sẽ được thanh toán như sau:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Từ 1 năm trở xuống	769.752.160	769.752.160
Trên 1 năm đến 5 năm	3.079.008.640	3.079.008.640
Trên 5 năm	28.865.706.000	29.250.582.080
Cộng	32.714.466.800	33.099.342.880

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

4. Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát thực trạng tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ này	Kỳ trước
Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
<i>Cơ cấu tài sản</i>			
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	46,02	44,06
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	53,98	55,94
<i>Cơ cấu nguồn vốn</i>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	41,11	37,70
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	58,89	62,30
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng tài sản/Nợ phải trả)	Lần	2,43	2,65
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	3,15	2,50
Khả năng thanh toán nhanh (“Tiền và các khoản tương đương tiền” và “Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn”/“Nợ ngắn hạn”)	Lần	2,23	1,93
Tỷ suất sinh lời			
<i>Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu</i>			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	69,50	63,01
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	56,96	50,66
<i>Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản</i>			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	3,72	3,24
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	3,05	2,61
<i>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu</i>			
	%	5,17	4,18



Đóng tại, ngày 01 tháng 8 năm 2011


NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG
Người lập biểu


PHAN THÙY ĐOAN
Kế toán trưởng


NGUYỄN VĂN TUẤN
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Ấp Hoà Lân, xã Thuận Giao, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

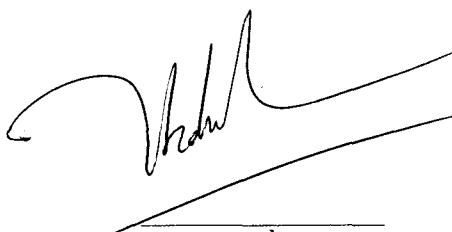
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Phụ lục 1: Biên độ chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh tăng trong kỳ	Kết chuyển từ chi phí trả trước dài hạn	Chuyển sang tài sản cố định hữu hình	Kết chuyển sang bất động sản đầu tư	Số cuối kỳ
Hạng mục xây dựng KCN Long Thành	1.454.966.411	15.896.899.121	-	(418.780.142)	-	16.933.085.390
Hạng mục xây dựng Khu tái định cư Tam An 1	1.967.200.051	-	-	-	-	1.967.200.051
Hạng mục xây dựng Nhà xưởng cho thuê	13.773.340.041	2.406.630.734	116.692.376	-	(15.335.692.495)	960.970.656
Công trình san nền trạm xăng dầu	749.089.585	-	-	-	-	749.089.585
Hạng mục Khu du lịch sinh thái Tam An	622.657.380	-	-	-	-	622.657.380
Cộng	18.567.253.468	18.303.529.855	116.692.376	(418.780.142)	(15.335.692.495)	21.233.003.062



NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG
Người lập biểu



PHAN THÙY ĐOAN
Kế toán trưởng



Đồng Nai, ngày 01 tháng 8 năm 2011



NGUYỄN VĂN TUẤN
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Phụ lục 2: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	100.000.000.000	15.054.619.235	88.117.234.529	11.649.651.779	251.393.608.848	466.215.114.391
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	56.432.355.109	56.432.355.109
Phát hành cổ phiếu thường	100.000.000.000	(11.054.000.000)	(88.117.234.529)	-	(828.765.471)	-
Trích lập các quỹ	-	-	17.560.190.208	2.195.023.776	(22.828.247.270)	(3.073.033.286)
Chia cổ tức	-	-	-	-	(30.000.000.000)	(30.000.000.000)
Số dư cuối năm trước	200.000.000.000	4.000.619.235	17.560.190.208	13.844.675.555	254.168.951.216	489.574.436.214
Số dư đầu năm nay	200.000.000.000	4.000.619.235	17.560.190.208	13.844.675.555	254.168.951.216	489.574.436.214
Lợi nhuận trong kỳ	-	-	-	-	25.407.944.810	25.407.944.810
Trích lập các quỹ	-	-	19.751.324.288	2.821.617.755	(26.523.206.900)	(3.950.264.857)
Chia cổ tức	-	-	-	-	(20.000.000.000)	(20.000.000.000)
Số dư cuối kỳ này	200.000.000.000	4.000.619.235	37.311.514.496	16.666.293.310	233.053.689.126	491.032.116.167


NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG
Người lập biểu


PHAN THÙY ĐOAN
Kế toán trưởng




NGUYỄN VĂN TUẤN
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Phụ lục 3: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Đơn vị tính: VND

Kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh:

	Kinh doanh hạ tầng KCN	Kinh doanh nhà, nền đất	Kinh doanh nước	Cho thuê nhà xưởng	Các lĩnh vực khác	Các khoản loại trừ	Cộng
Kỳ này							
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	13.443.502.723	1.357.997.916	13.620.708.100	5.156.720.666	11.024.052.167		44.602.981.572
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	<u>13.443.502.723</u>	<u>1.357.997.916</u>	<u>13.620.708.100</u>	<u>5.156.720.666</u>	<u>11.024.052.167</u>	<u>-</u>	<u>44.602.981.572</u>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	5.699.799.566	672.282.690	1.722.316.100	(322.886.554)	2.344.540.495		10.116.052.297
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận							(5.893.449.995)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh							4.222.602.302
Doanh thu hoạt động tài chính							26.684.580.623
Chi phí tài chính							(971.471)
Thu nhập khác							130.649.531
Chi phí khác							(35.990.000)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành							(5.592.926.175)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại							-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp							<u>25.407.944.810</u>
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	<u>9.083.045.842</u>	<u>-</u>	<u>9.202.773.907</u>	<u>2.523.323.110</u>	<u>7.448.354.291</u>	<u>-</u>	<u>28.257.497.150</u>
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	<u>1.796.655.559</u>	<u>-</u>	<u>1.820.338.153</u>	<u>5.248.789.000</u>	<u>1.473.308.334</u>	<u>-</u>	<u>10.339.091.046</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Phụ lục 3: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

	Kinh doanh hạ tầng KCN	Kinh doanh nhà, nền đất	Kinh doanh nước	Cho thuê nhà xưởng	Các lĩnh vực khác	Các khoản loại trừ	Cộng
Kỳ trước							
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	9.426.574.232	2.755.230.402	11.999.324.805	5.696.328.826	9.170.372.619	-	39.047.830.884
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-	-	-	-
<i>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	9.426.574.232	2.755.230.402	11.999.324.805	5.696.328.826	9.170.372.619	-	39.047.830.884
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	2.889.134.504	1.387.145.796	846.004.805	2.397.049.541	1.159.178.571	-	8.678.513.217
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận							(5.548.444.051)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh							3.130.069.166
Doanh thu hoạt động tài chính							21.301.337.777
Chi phí tài chính							(85.849.205)
Thu nhập khác							289.620.773
Chi phí khác							(31.886.000)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành							(4.820.559.661)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại							-
<i>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</i>							19.782.732.850
<i>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</i>	1.651.809.354	-	2.102.629.913	8.368.292.804	1.606.915.397	-	13.729.647.467
<i>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</i>	1.168.275.113	-	1.487.126.946	3.320.016.000	1.136.522.967	-	7.111.941.026

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI LONG THÀNH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Phụ lục 3: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Đơn vị tính: VND

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh:

	Kinh doanh hạ tầng	Kinh doanh nhà	Kinh doanh nước	Cho thuê	Các lĩnh vực khác	Các khoản loại trừ	Cộng
	KCN			nhà xưởng			
Số cuối năm							
Tài sản trực tiếp của bộ phận	313.780.129	122.747.109.571	1.507.962.435	61.962.011.704	1.393.026.908	-	187.923.890.747
Tài sản phân bổ cho bộ phận	1.543.182.349	2.469.549.556	-	989.183.542	-	-	5.001.915.447
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận							640.868.035.985
Tổng tài sản							833.793.842.179
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	189.817.506.155	22.415.338.324	-	8.549.524.163	-	-	220.782.368.642
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	96.687.993.066	-	-	-	-	-	96.687.993.066
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận							25.291.364.304
Tổng nợ phải trả							342.761.726.012
Số đầu năm							
Tài sản trực tiếp của bộ phận	102.546.786	113.801.844.774	312.415.560	55.639.319.535	-	-	169.856.126.655
Tài sản phân bổ cho bộ phận	1.701.733.016	2.437.571.108	-	13.812.838.927	-	-	17.952.143.051
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận							612.227.986.093
Tổng tài sản							800.036.255.799
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	148.331.906.393	13.351.611.082	-	8.202.538.467	-	-	169.886.055.942
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	104.315.329.642	-	-	-	-	-	104.315.329.642
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận							36.260.434.001
Tổng nợ phải trả							310.461.819.585

NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG
Người lập biểu

PHAN THÙY ĐOAN
Kế toán trưởng



Đồng Nai, ngày 01 tháng 8 năm 2011
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SONADEZI
LONG THÀNH
H. LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI

NGUYỄN VĂN TUẤN
Tổng Giám đốc